

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B5**

Năm học: **22-23**

Mã MH/MĐ: **MH02073**

Học kỳ: **02**

Tên MH/MĐ: **Giáo dục QP - An ninh**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2253403021788	Đỗ Thanh	Nhật	01/12/2005			9	8.0				10.0		9.3
2	2253403021789	Trần Trọng	Phúc	03/02/2007			8	7.0				10.0		8.9
3	2253403021790	Nguyễn Văn	Quân	15/10/2007			6	6.0				10.0		8.4
4	2253403021791	Nguyễn Thị Hoàng	Quyên	11/04/2005			7	8.0				10.0		9.1
5	2253403021792	Phạm Thanh	Thảo	03/01/2007			7	5.0				9.0		7.7
6	2253403021793	Nguyễn Phúc	Thịnh	28/04/2007			8	6.0				9.0		8.1
7	2253403021794	Hồ Thị Anh	Thư	20/01/2007			8	6.0				10.0		8.7
8	2253403021795	Trần Thị Anh	Thư	29/10/2007			8	6.0				0.0	0.0	2.7
9	2253403021796	Lê Thị Thanh	Thúy	25/09/2004			9	10.0				10.0		9.9
10	2253403021797	Phùng Mạnh	Tiến	17/11/2007			8	6.0				9.0		8.1
11	2253403021798	Uông Thị Kim	Tiền	30/11/2007			9	6.0				10.0		8.8
12	2253403021799	Phạm Trần Huỳnh	Trâm	22/03/2007			7	6.0				5.0		5.5
13	2253403021801	Nguyễn Đoàn Tấn	Trúc	13/05/2007			7	7.0				9.0		8.2
14	2253403021803	Nguyễn Công	Vinh	08/05/2007			6	7.0				8.0		7.5
15	2253403021804	Nguyễn Văn	Vinh	20/05/2007			8	7.0				10.0		8.9
16	2253403021805	Lê Thị Tường	Vý	15/09/2006			8	7.0				9.0		8.3
17	2253403021808	Võ Hữu	Trí	12/10/2007			8	8.0				9.0		8.6

Châu Đốc, ngày 18 tháng 8 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Võ Văn Hiếu